

LỜI NÓI ĐẦU

LẦN XUẤT BẢN NĂM 1972

Quyển *Lịch Sử* này nối tiếp quyển *Lịch sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Phần Vô Vi*, mặc dù thời gian khai diễn của hai phần Phổ Độ và Vô Vi đi song song nhau.

Có thể nói khi phần Vô Vi của Cao Đài giáo xê dịch trong im lìm sâu sắc của sứ mạng tâm pháp bí truyền giúp cho những nguyên căn tìm bề tự giác giác tha, thì một hệ thống tổ chức không kém phần trọng đại được phổ truyền sâu rộng trong quảng đại quần chúng với mục đích đem người đến chỗ tu học hầu tự cứu lấy mình cùng một lúc giác ngộ toàn thể nhân loại.

Đó là hai con đường đi song song nhau trong sứ mạng dẫn người đến bờ giác của Cao Đài giáo. Tuy nhiên những sự gầy đổ ban đầu đưa đến những mâu thuẫn có tính cách làm lệch lạc nhiệm vụ cứu thế, khiến cho nền đạo hầu như đã bị chinh nghiêng mà những trụ tâm cũng do đó mà mất hẳn tư cách xây dựng tốt đẹp của buổi ban đầu.

Thật ra, đối với một tôn giáo, nền tảng cứu thế miên viễn không phải chỉ do một người hay một nhóm người với thế lực thế gian này dựng nên mà phải do bao nhiêu nguyên nhân lãnh sứ mạng nơi cõi Vô hình giáng thế tạo lập. Nhưng sự giáng trần của các ngài lại hoàn toàn trong bí nhiệm không phải dễ dàng để ai cũng biết được. Ta có thể nói cuộc đời là một trường thi mà đề tài là sự cảm thông giữa người với Đấng Tạo Hóa. Cho nên, các đấng cứu thế bao giờ cũng tự mình nêu lên những thành quả của sự cảm thông kia mà dù đã khai giáo từ nơi đâu ta cũng đều thấy rõ.

Trong cuốn *Lịch sử Quyển I, Phần Vô Vi*, tôi đã tìm ra được chân tướng của vị Ngôi Hai với những thành quả đạo pháp đã đạt được, mà phần lớn tín đồ từ trước nay, do sự độc tôn vị lãnh tụ tư phương thuộc chi phái mình, hầu như không biết đến. Trong *Quyển II* này, tôi lại xin trình bày sứ mạng và công việc

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

của những vị có công thành hình cơ Phổ Độ ban đầu. Nếu chư tôn độc giả xem tường tận, quý vị cũng sẽ nhận thấy như tôi, chắc không khác nhau mấy: một bên đức Ngô Minh Chiêu, lãnh sứ mạng của Đức Cao Đài có nhiệm vụ khai sáng và làm chủ phần Vô Vi với những bằng chứng thành đạo tại thế không chối cãi, một bên quý vị Phò loan và các nhà khai cơ Phổ Độ, cố tính cách như những bàn tay sắp đặt của Vô hình để hình hiện những điều cơ bút chỉ dạy, đúng hơn là những nhân thân thị hiện phần đạo pháp mới của Đức Cao Đài.

Quý vị độc giả sẽ thấy trong quyển này cả một hệ thống tổ chức không kém phần sâu rộng và mới mẻ, không phải do sáng kiến của người phàm mà đã do sự chỉ giáo của Vô hình. Không một ai dưới thế gian này dám tự phụ cho mình đã làm nên mối đạo, hoặc dám tự xưng mình ngang hàng với Đức Thượng Đế Chí Tôn trong cái nghĩa của Đấng Cha chung vừa là Thầy của nhân loại.

Thế nên, với tư cách một hậu sinh tìm hiểu công việc của tiền bối, tôi chỉ dẫn chứng sau đây phương danh của các vị Khai đạo và lãnh đạo hệ thống cơ Phổ Độ mà không đề cập đến chức vị, bởi vì, theo tôi hiểu, chính vì những chức vị ấy mà nảy ra sự bất đồng thương tổn cho nhà đạo mãi đến bây giờ.

Tôi không do dự chép ra đây những sự thật đã xảy ra trong lịch trình diễn tiến nhà đạo, dù sự thật có làm cho người đọc phải hoài nghi về nền Chánh pháp, tôi cũng không vì thế mà không dẫn chứng ra đây để làm sáng tỏ diệu dụng của các đấng Vô hình trong sự phối hợp giữa Thiên ý và Nhơn tâm.

Quyển sử này chỉ ghi lại sự việc của mười hai năm đầu Khai đạo, nhưng không phải vì thế mà không bao gồm được tất cả phần chính yếu của căn bản giáo lý và hệ thống tổ chức nền đạo. Kể từ năm Đại Đạo thứ 13, nền Đạo cơ hồ bị phân chia không còn nguyên vẹn như buổi ban đầu. Cho nên cũng kể từ đó, Lịch sử nhà đạo đã trở thành lịch sử của các chi phái thành hình theo những nguyên nhân và sự kiện không in hệt nhau. Cho nên, tôi xin nhường cho các chi phái nối tiếp phần khai triển Chánh pháp Cao Đài với những tài liệu của tư phương mình, không dám bày biện ra đây những tương quan riêng rẽ của các chi phái dù cũng trong một mục đích bảo tồn cơ cấu cứu thế của Đức Cao Đài.

Quý vị không nên vội vàng đưa ra một kết luận sau khi xem hết quyển này. Nhà đạo chưa đến thời kỳ xương minh giáo pháp rộng ra cùng thế giới, nhưng những manh nha làm mầm mống xây dựng cơ Phổ Độ đã dẫn ra đây cũng đủ chứng minh tính cách bất diệt của căn cơ cứu thế rồi. Tuy nhiên, nhà đạo còn trong thời phôi thai nên không khỏi đượm màu nhân tính. Đó là phần khác biệt có thể làm lu mờ Chánh pháp, nếu không có tính cách trầm lặng cao khiết do các nguyên căn lãnh hội đạo pháp thuộc phần Vô Vi làm sáng tỏ ra.

Đông Tân

Cho nên, trước khi đề cập đến phần Phổ Độ, ta phải tìm căn cơ phát hiện Chánh pháp đạo màu nơi phần Vô Vi để quan niệm cơ cấu cứu thế của Đức Cao Đài một cách cụ thể và đầy đủ hơn. Cũng do lẽ này mà tôi đã phân chia lịch sử nền đạo ra làm hai phần Vô Vi và Phổ Độ để hai phần sẽ bổ khuyết và phụ giải nhau trong chơn truyền Đại Đạo vậy.

Có người lại cho rằng trong Cao Đài giáo, không có Vô Vi và Phổ Độ riêng biệt, mà chỉ có chơn truyền và đạo pháp đi đôi với nhau làm một. Nói thế có nghĩa là một người vừa tu theo hàng giáo phẩm cũng có thể vừa tịnh luyện để tạo Tiên tác Phật cùng một lúc. Tôi e rằng như thế chỉ lập lại những đường lối của các cựu giáo mà hiện tình sắc tướng chỉ còn là những hình thù ma thuật đó đây khi trò quỷ vương lan tràn mọi nơi đang dẫn thế gian vào ngày tận thế này mà hàng giáo phẩm chỉ biết ngồi nhìn cảnh huống điên loạn thời Hạ nguơn mặt pháp này thôi... Cho nên, thực hành cơ cứu độ trong sắc tướng mà quên đi phần giới luyện thân tâm, thì không tránh khỏi những điều mâu thuẫn trong đường hướng tu học hàng ngày, khó mà thành tựu được.

Phần Vô Vi và phần Phổ Độ trong Cao Đài giáo phải được xây dựng riêng biệt - nhưng không phải vì thế mà không có chỗ giao tiếp với nhau như đã dẫn chứng cụ thể trong quyển này - chính vì sự đòi hỏi của nhân sinh trong hoàn cảnh thế giới xô bồ hiện nay, không thể lẫn lộn được. Dù ở trình độ tu học nào, bất hoặc thoát thai từ một lý thuyết tôn giáo nào, người đời đều nhận biết Cao Đài giáo không từ bỏ việc cứu độ bất cứ một ai. Con người đến mức độ được giải cứu bằng đường lối hữu hình thì có phần Phổ Độ, và khi đến mức độ của những nguyên căn thì có phần Vô Vi. Cho nên, tất cả mọi người ai cũng có thể tìm trong Cao Đài giáo một phương tự cứu thích hợp với phương vị của mình. Như thế mới đúng với tôn chỉ và mục đích của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ trong cái nghĩa tận độ chúng sanh của thời Hạ nguơn mặt pháp.

Viết xong hai quyển Lịch sử Vô Vi và Phổ Độ, tôi rất sung sướng như đã trút được một gánh nặng. Tôi tự nghĩ bổn phận của kẻ hậu sinh là phải biết công ơn của các bậc tiền bối trong sứ mạng gieo truyền Chánh pháp, nên dù khổ công đến đâu, tôi cũng không nản lòng. Tôi xin chân thành kính gửi nơi đây lời cảm tạ đến quý vị chức sắc Thiên phong và quý vị đạo tâm thuộc các chi phái đã giúp tôi những tài liệu hiếm quý để ghi lại trong sách này.

Xin chân thành tri ân Anh lớn Thượng Sanh Cao hoài Sang, Chị lớn Chánh Phối Sư Hương Hiếu thuộc Tòa Thánh Tây Ninh, Quý Vị Chức sắc cùng Đạo huynh Hiến Thế Trần chí Thành thuộc Hội Thánh Bến Tre, Anh lớn Trần văn Quế, Chủ trưởng Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài, người đã giúp tôi rất nhiều tài liệu tản mác khắp nơi, và Anh lớn Bảo Pháp Nguyễn trung Hậu, người mà tôi hân hạnh đón nhận lời tựa quyển *Lịch sử - Phần Phổ Độ* này.

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Tuy nhiên công việc sưu tầm còn nhiều trở ngại nên không hoàn toàn đầy đủ cho lắm, xin Quý vị Tiền bối bỏ cứu cho. Kế hậu sinh này đang chờ đợi những lời chỉ giáo hầu xây dựng cơ cấu đạo sử được vững bền và tốt đẹp hơn.

Rất mong thay!

Thủ đô miền Nam nước Việt tháng 6 năm 1961, mùa hè năm Đại Đạo 36,
ĐỒNG TÂN